

Số: 6639/BYT-TCCB
V/v tổ chức thi thăng hạng
chức danh nghề nghiệp viên chức
chuyên ngành y tế năm 2016

Hà Nội, ngày 06 tháng 9 năm 2016

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư liên tịch số 56/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 29 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về tiêu chuẩn, điều kiện, nội dung, hình thức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế; Quyết định số 4797/QĐ-BYT ngày 06/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế năm 2016, Bộ Y tế hướng dẫn một số nội dung cụ thể trong việc tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II và từ hạng II lên hạng I của các chức danh bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng và dược sĩ, cụ thể như sau:

I. THI THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP TỪ HẠNG II LÊN HẠNG I

1. Đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện dự thi

1.1. Thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ bác sĩ chính (hạng II) lên bác sĩ cao cấp (hạng I):

a) Đối tượng dự thi:

Viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp bác sĩ cao cấp (hạng I) phải là viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp bác sĩ chính (hạng II) mã số V.08.01.02, hiện đang làm việc tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập, có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của chức danh nghề nghiệp bác sĩ cao cấp (hạng I) quy định tại Điều 4 Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ (sau đây viết tắt là Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV).

b) Tiêu chuẩn, điều kiện dự thi:

Viên chức đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp bác sĩ cao cấp (hạng I) khi đảm bảo đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

- Đơn vị sự nghiệp y tế công lập có nhu cầu, có vị trí việc làm của chức danh nghề nghiệp bác sĩ cao cấp (hạng I);

- Được cơ quan sử dụng viên chức đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian ba năm liên tục gần nhất (năm 2013, 2014, 2015) tính đến thời điểm nộp hồ sơ, có phẩm chất đạo đức tốt; không trong thời gian bị thi hành kỷ luật hoặc đã có thông báo về việc xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật;

- Có bằng bác sĩ chuyên khoa cấp II hoặc tiến sĩ y học (trừ chuyên ngành y học dự phòng);

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 4 (B2) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin; hoặc có chứng chỉ tin học tương đương theo Công văn số 1813/BTTTT-CNTT ngày 02/6/2016 của Bộ Thông tin và truyền thông về việc sử dụng chứng chỉ tin học trong tuyển dụng, nâng ngạch công chức; tuyển dụng, thăng hạng viên chức.

- Chủ nhiệm hoặc thư ký hoặc người tham gia chính (50% thời gian trở lên) đề tài nghiên cứu khoa học cấp bộ hoặc tương đương trở lên hoặc chủ nhiệm 02 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở hoặc sáng chế hoặc phát minh khoa học chuyên ngành đã được nghiệm thu đạt;

- Viên chức thăng hạng từ chức danh bác sĩ chính (hạng II) lên chức danh bác sĩ cao cấp (hạng I) phải có thời gian giữ chức danh bác sĩ chính (hạng II) hoặc tương đương tối thiểu là 06 năm, trong đó có thời gian gần nhất giữ chức danh bác sĩ chính (hạng II) tối thiểu là 02 năm.

- Về chứng chỉ bồi dưỡng theo chức danh nghề nghiệp: Trong kỳ thi năm 2016, không bắt buộc thí sinh dự thi có chứng chỉ bồi dưỡng bác sĩ cao cấp (hạng I). Sau khi Bộ Y tế triển khai đào tạo bồi dưỡng theo chức danh nghề nghiệp thì viên chức dự thi thăng hạng phải hoàn chỉnh và bổ sung chứng chỉ bồi dưỡng bác sĩ cao cấp (hạng I) theo quy định.

1.2. Thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ bác sĩ y học dự phòng chính (hạng II) lên bác sĩ y học dự phòng cao cấp (hạng I):

a) Đối tượng dự thi:

Viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp bác sĩ y học dự phòng cao cấp (hạng I) phải là viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp bác sĩ y học dự phòng chính (hạng II) mã số V.08.02.05, hiện đang làm việc tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập, có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của chức danh nghề nghiệp bác sĩ

y học dự phòng cao cấp (hạng I) quy định tại Điều 7 Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV.

b) Tiêu chuẩn, điều kiện dự thi:

Viên chức đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp bác sĩ y học dự phòng cao cấp (hạng I) khi đảm bảo đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

- Đơn vị sự nghiệp y tế công lập có nhu cầu, có vị trí việc làm của chức danh nghề nghiệp bác sĩ y học dự phòng cao cấp (hạng I);

- Được cơ quan sử dụng viên chức đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian ba năm liên tục gần nhất (năm 2013, 2014, 2015) tính đến thời điểm nộp hồ sơ, có phẩm chất đạo đức tốt; không trong thời gian bị thi hành kỷ luật hoặc đã có thông báo về việc xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật;

- Có bằng bác sĩ chuyên khoa cấp II hoặc tiến sĩ y học thuộc chuyên ngành y học dự phòng;

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 4 (B2) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin; hoặc có chứng chỉ tin học tương đương theo Công văn số 1813/BTTTT-CNTT ngày 02/6/2016 của Bộ Thông tin và truyền thông về việc sử dụng chứng chỉ tin học trong tuyển dụng, nâng ngạch công chức; tuyển dụng, thăng hạng viên chức.

- Chủ nhiệm hoặc thư ký hoặc người tham gia chính (50% thời gian trở lên) đề tài nghiên cứu khoa học cấp bộ hoặc tương đương trở lên hoặc chủ nhiệm 02 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở hoặc sáng chế hoặc phát minh khoa học chuyên ngành đã được nghiệm thu đạt;

- Viên chức thăng hạng từ chức danh bác sĩ y học dự phòng chính (hạng II) lên chức danh bác sĩ y học dự phòng cao cấp (hạng I) phải có thời gian giữ chức danh bác sĩ chính (hạng II) hoặc tương đương tối thiểu là 06 năm, trong đó có 02 năm gần nhất làm việc ở lĩnh vực y tế dự phòng thay cho 02 năm gần nhất giữ chức danh bác sĩ y học dự phòng chính (hạng II).

- Trong kỳ thi năm 2016, không bắt buộc thí sinh dự thi có chứng chỉ bồi dưỡng bác sĩ y học dự phòng cao cấp (hạng I). Sau khi Bộ Y tế triển khai đào tạo bồi dưỡng theo chức danh nghề nghiệp thì viên chức dự thi thăng hạng phải hoàn chỉnh và bổ sung chứng chỉ bồi dưỡng bác sĩ y học dự phòng cao cấp (hạng I) theo quy định.

1.3. Thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ dược sĩ chính (hạng II) lên dược sĩ cao cấp (hạng I):

a) Đối tượng dự thi:

Viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp dược sĩ cao cấp (hạng I) phải là viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp dược sĩ chính (hạng II) mã số V.08.08.21, hiện đang làm việc tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập, có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của chức danh nghề nghiệp dược sĩ cao cấp (hạng I) quy định tại Điều 4 Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 05/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dược (sau đây viết tắt là Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BYT-BNV).

b) Tiêu chuẩn, điều kiện dự thi:

Viên chức đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp dược sĩ cao cấp (hạng I) khi đảm bảo đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

- Đơn vị sự nghiệp y tế công lập có nhu cầu, có vị trí việc làm của chức danh nghề nghiệp dược sĩ cao cấp (hạng I);

- Được cơ quan sử dụng viên chức đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian ba năm liên tục gần nhất (năm 2013, 2014, 2015) tính đến thời điểm nộp hồ sơ, có phẩm chất đạo đức tốt; không trong thời gian bị thi hành kỷ luật hoặc đã có thông báo về việc xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật;

- Có bằng dược sĩ chuyên khoa cấp II hoặc tiến sĩ dược học.

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 4 (B2) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin; hoặc có chứng chỉ tin học thực hiện theo Công văn số 1813/BTTTT-CNTT ngày 02/6/2016 của Bộ Thông tin và truyền thông về việc sử dụng chứng chỉ tin học trong tuyển dụng, nâng ngạch công chức; tuyển dụng, thăng hạng viên chức.

- Chủ nhiệm hoặc thư ký hoặc người tham gia chính (50% thời gian trở lên) đề tài nghiên cứu khoa học cấp bộ hoặc tương đương trở lên hoặc sáng chế hoặc phát minh khoa học chuyên ngành đã được nghiệm thu đạt;

- Viên chức thăng hạng từ chức danh dược sĩ chính (hạng II) lên chức danh dược sĩ cao cấp (hạng I) phải có thời gian giữ chức danh dược sĩ chính (hạng II) hoặc tương đương tối thiểu là 06 năm, trong đó có thời gian gần nhất giữ chức danh dược sĩ chính (hạng II) tối thiểu là 02 năm.

- Về chứng chỉ bồi dưỡng theo chức danh nghề nghiệp: Trong kỳ thi năm 2016, không bắt buộc thí sinh dự thi có chứng chỉ bồi dưỡng dược sĩ cao cấp (hạng I). Sau khi Bộ Y tế triển khai đào tạo bồi dưỡng theo chức danh nghề nghiệp thì viên chức dự thi thăng hạng phải hoàn chỉnh và bổ sung chứng chỉ bồi dưỡng dược sĩ cao cấp (hạng I) theo quy định.

2. Hình thức, nội dung và thời gian thi:

Viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp bác sĩ cao cấp, bác sĩ y học dự phòng cao cấp, dược sĩ cao cấp (hạng I) phải dự thi đủ các bài thi sau:

a) Môn thi kiến thức chung

- Hình thức thi: Tự luận.

- Thời gian thi: 180 phút.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, năng lực hiểu biết của viên chức về quan điểm, chủ trương đường lối của Đảng về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; định hướng chiến lược phát triển của ngành, lĩnh vực và hiểu biết về pháp luật chuyên ngành; áp dụng vào thực tiễn để đưa ra giải pháp đối với các vấn đề nảy sinh trong thực tế của ngành, lĩnh vực phù hợp với tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng I (60% nội dung thi) và hiểu biết pháp luật viên chức (40% nội dung thi).

b) Môn thi chuyên môn, nghiệp vụ

- Hình thức thi: viết và trình bày, bảo vệ đề án hoặc xây dựng quy trình chuyên môn, kỹ thuật và trình bày, bảo vệ quy trình chuyên môn, kỹ thuật.

- Thời gian thi:

Viết đề án hoặc xây dựng quy trình chuyên môn, kỹ thuật: 8 giờ (480 phút);

Trình bày và bảo vệ đề án hoặc quy trình chuyên môn, kỹ thuật: 30 phút.

- Nội dung thi: kiểm tra và đánh giá trình độ, năng lực và kỹ năng xây dựng đề án, trình bày và bảo vệ các nội dung đề án, giải pháp giải quyết các vấn đề đang đặt ra trong thực tiễn gắn với tiêu chuẩn về trình độ, năng lực chuyên môn nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp hạng I.

c. Môn thi ngoại ngữ

- Hình thức thi: viết và phỏng vấn.

- Thời gian thi: viết là 90 phút và phỏng vấn (hội thoại) là 15 phút.

- Nội dung thi: kiểm tra các kỹ năng: đọc hiểu, viết, nghe và nghe nói (hội thoại) ở bậc 4 theo quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng I.

d. Môn thi tin học:

- Hình thức thi: trắc nghiệm hoặc thực hành trên máy vi tính.

- Thời gian thi: 45 phút.

- Nội dung thi: kiểm tra hiểu biết về hệ điều hành Windows, sử dụng các ứng dụng của Microsoft Office, sử dụng Internet.

3. Điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ, tin học:

a) Miễn thi môn ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

- Viên chức tính đến ngày 31 tháng 12 của năm tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp có tuổi đời từ đủ 55 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ;

- Viên chức có bằng tốt nghiệp đại học thứ hai là bằng ngoại ngữ;

- Viên chức tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài.

b) Miễn thi môn tin học đối với viên chức đã tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên.

4. Hồ sơ đăng ký dự thi:

Hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp bác sĩ cao cấp, bác sĩ y học dự phòng cao cấp, dược sĩ cao cấp (hạng I) bao gồm:

- Đơn đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp bác sĩ cao cấp/ bác sĩ y học dự phòng cao cấp/dược sĩ cao cấp (hạng I) (theo mẫu số 1a);

- Bản sơ yếu lý lịch của viên chức theo quy định tại Thông tư số 12/2012/TT-BNV, có xác nhận của cơ quan quản lý hoặc sử dụng viên chức (theo mẫu số 2);

- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan sử dụng viên chức theo các tiêu chí phân loại đánh giá viên chức ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ quy định tại Điều 26, Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/06/2015 của Chính phủ về đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức (theo mẫu số 3a);

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ của viên chức theo tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp hạng I (của các chức danh bác sĩ cao cấp/ bác sĩ y học dự phòng cao cấp/ dược sĩ cao cấp) đăng ký dự thi được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

- Bản sao các quyết định, biên bản nghiệm thu, hoặc sáng chế hoặc phát minh khoa học đã được cấp có thẩm quyền công nhận.

Hồ sơ đăng ký dự thi của mỗi viên chức được bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250 x 340 x 5mm (theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 06/2007/QĐ-BNV ngày 18/6/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành thành phần hồ sơ cán bộ, công chức và mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức).

5. Thủ tục, trách nhiệm của các Bộ, ngành, địa phương, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ và viên chức dự thi thăng hạng.

a) Các Bộ, ngành, địa phương và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ có trách nhiệm thông báo công khai trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý về văn bản hướng dẫn tổ chức thi thăng hạng từ chức danh bác sĩ chính (hạng II) lên bác sĩ cao cấp (hạng I), chức danh bác sĩ y học dự phòng chính (hạng II) lên bác sĩ y học dự phòng cao cấp (hạng I), chức danh dược sĩ

chính (hạng II) lên dược sĩ cao cấp (hạng I) để viên chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi.

b) Viên chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định đều có quyền đăng ký dự thi và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của nội dung hồ sơ đăng ký dự thi.

c) Các Bộ, ngành, địa phương và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ xem xét và cử viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi; chịu trách nhiệm về lý lịch, phẩm chất đạo đức, văn bằng, chứng chỉ, thời gian giữ hạng chức danh nghề nghiệp, việc đã chủ trì xây dựng đề án hoặc sáng chế hoặc phát minh khoa học và các điều kiện, tiêu chuẩn khác của viên chức được đề nghị dự thi nâng ngạch.

Văn bản cử viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng I của các đơn vị gửi về Bộ Y tế phải do người đứng đầu cơ quan quản lý viên chức ký, kèm theo danh sách viên chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi (*theo mẫu số 4a*).

Hồ sơ đăng ký dự thi của viên chức tham dự kỳ thi thăng hạng lên bác sĩ cao cấp, bác sĩ y học dự phòng cao cấp, dược sĩ cao cấp (hạng I) phải gửi về Bộ Y tế để tổng hợp gửi Bộ Nội vụ lưu giữ và quản lý theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 10 Thông tư số 12/2012/TT-BNV.

II. KỲ THI THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP HẠNG III LÊN HẠNG II

1. Đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện dự thi

1.1. Thi thăng hạng từ bác sĩ (hạng III) lên bác sĩ chính (hạng II):

a) Đối tượng dự thi:

Viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp bác sĩ chính (hạng II) phải là viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp bác sĩ (hạng III) mã số V.08.01.03, hiện đang làm việc tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập, có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của chức danh nghề nghiệp bác sĩ chính (hạng II) quy định tại Điều 5 Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV.

b) Điều kiện dự thi:

Viên chức được đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ chức danh bác sĩ (hạng III) lên bác sĩ chính (hạng II) khi đảm bảo đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

- Đơn vị sự nghiệp y tế công lập có nhu cầu, có vị trí việc làm của chức danh nghề nghiệp bác sĩ chính (hạng II);

- Được cơ quan sử dụng viên chức đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian ba năm liên tục gần nhất (năm 2013, 2014, 2015) tính đến thời điểm

nộp hồ sơ, có phẩm chất đạo đức tốt; không trong thời gian bị thi hành kỷ luật hoặc đã có thông báo về việc xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật;

- Có bằng bác sĩ chuyên khoa cấp I hoặc thạc sĩ y học (trừ chuyên ngành y học dự phòng);

- Có chứng chỉ ngoại ngữ bậc 3 (B1) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành khung ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. Hoặc chứng chỉ ngoại ngữ trình độ C tương đương trình độ B1 (thực hiện theo Công văn số 6089/BGDĐT-CCVC ngày 27/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo gửi Bộ Nội vụ). Hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với vị trí việc làm có yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc.

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT và TT quy định chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT. Hoặc chứng chỉ tin học trình độ tương đương theo Công văn số 1813/BTTTT-CNTT ngày 02/6/2016 của Bộ Thông tin và truyền thông về việc sử dụng chứng chỉ tin học trong tuyển dụng, nâng ngạch công chức; tuyển dụng, thăng hạng viên chức.

- Chủ nhiệm hoặc thư ký hoặc người tham gia chính (50% thời gian trở lên) đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở trở lên hoặc sáng chế hoặc phát minh khoa học hoặc sáng kiến cải tiến kỹ thuật thuộc lĩnh vực chuyên ngành đã được nghiệm thu đạt;

- Viên chức thăng hạng từ chức danh bác sĩ (hạng III) lên chức danh bác sĩ chính (hạng II) phải có thời gian giữ chức danh bác sĩ (hạng III) hoặc tương đương tối thiểu là 9 năm đối với người có bằng tốt nghiệp bác sĩ chuyên khoa cấp I hoặc thạc sĩ y học; 06 năm đối với người có bằng tốt nghiệp bác sĩ chuyên khoa cấp II hoặc tiến sĩ y học hoặc bằng tốt nghiệp bác sĩ nội trú, trong đó có thời gian gần nhất giữ chức danh bác sĩ (hạng III) tối thiểu là 02 năm.

- Về chứng chỉ bồi dưỡng theo chức danh nghề nghiệp: Trong kỳ thi năm 2016, không bắt buộc thí sinh dự thi có chứng chỉ bồi dưỡng bác sĩ chính (hạng II). Sau khi Bộ Y tế triển khai đào tạo bồi dưỡng theo chức danh nghề nghiệp thì viên chức dự thi thăng hạng phải hoàn chỉnh và bổ sung chứng chỉ bồi dưỡng bác sĩ chính (hạng II) theo quy định.

1.2. Thi thăng hạng từ bác sĩ y học dự phòng (hạng III) lên bác sĩ y học dự phòng chính (hạng II):

a) Đối tượng dự thi:

Viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp bác sĩ y học dự phòng chính (hạng II) phải là viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp bác sĩ y học dự phòng (hạng III) mã số V.08.02.06, hiện đang làm việc tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập, có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của chức danh nghề nghiệp bác sĩ y học dự phòng chính (hạng II) quy định tại Điều 8 Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV.

b) Điều kiện dự thi:

Viên chức được đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ chức danh bác sĩ y học dự phòng (hạng III) lên bác sĩ y học dự phòng chính (hạng II) khi đảm bảo đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

- Đơn vị sự nghiệp y tế công lập có nhu cầu, có vị trí việc làm của chức danh nghề nghiệp bác sĩ y học dự phòng chính (hạng II);

- Được cơ quan sử dụng viên chức đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian ba năm liên tục gần nhất (năm 2013, 2014, 2015) tính đến thời điểm nộp hồ sơ, có phẩm chất đạo đức tốt; không trong thời gian bị thi hành kỷ luật hoặc đã có thông báo về việc xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật;

- Có bằng bác sĩ chuyên khoa cấp I hoặc thạc sĩ y học thuộc chuyên ngành y học dự phòng;

- Có chứng chỉ ngoại ngữ bậc 3 (B1) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành khung ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. Hoặc chứng chỉ ngoại ngữ trình độ C tương đương trình độ B1 (thực hiện theo Công văn số 6089/BGDĐT-CCVC ngày 27/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo gửi Bộ Nội vụ). Hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với vị trí việc làm có yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc.

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT và TT quy định chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT. Hoặc chứng chỉ tin học trình độ tương đương theo Công văn số 1813/BTTTT-CNTT ngày 02/6/2016 của Bộ Thông tin và truyền thông về việc sử dụng chứng chỉ tin học trong tuyển dụng, nâng ngạch công chức; tuyển dụng, thăng hạng viên chức.

- Chủ nhiệm hoặc thư ký hoặc người tham gia chính (50% thời gian trở lên) đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở trở lên hoặc sáng chế hoặc phát minh khoa học hoặc sáng kiến cải tiến kỹ thuật thuộc lĩnh vực chuyên ngành đã được nghiệm thu đạt;

- Viên chức thăng hạng từ chức danh bác sĩ y học dự phòng (hạng III) lên chức danh bác sĩ y học dự phòng chính (hạng II) phải có thời gian giữ chức danh bác sĩ (hạng III) hoặc tương đương tối thiểu là 9 năm đối với người có bằng tốt nghiệp bác sĩ chuyên khoa cấp I hoặc thạc sĩ y học; 06 năm đối với người có bằng tốt nghiệp bác sĩ chuyên khoa cấp II hoặc tiến sĩ y học hoặc bằng tốt nghiệp bác sĩ nội trú, trong đó phải có thời gian 02 năm gần nhất làm việc ở lĩnh vực y tế dự phòng thay cho 02 năm gần nhất giữ chức danh bác sĩ y học dự phòng chính (hạng II).

- Về chứng chỉ bồi dưỡng theo chức danh nghề nghiệp: Trong kỳ thi năm 2016, không bắt buộc thí sinh dự thi có chứng chỉ bồi dưỡng bác sĩ y học dự phòng chính (hạng II). Sau khi Bộ Y tế triển khai đào tạo bồi dưỡng theo chức

danh nghề nghiệp thì viên chức dự thi thăng hạng phải hoàn chỉnh và bổ sung chứng chỉ bồi dưỡng bác sĩ y học dự phòng chính (hạng II) theo quy định.

1.3. Thi thăng hạng từ dược sĩ (hạng III) lên dược sĩ chính (hạng II):

a) Đối tượng dự thi:

Viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp dược sĩ chính (hạng II) phải là viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp dược sĩ (hạng III) mã số V.08.08.22, hiện đang làm việc tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập, có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của chức danh nghề nghiệp dược sĩ chính (hạng II) quy định tại Điều 5 Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BYT-BNV.

b) Điều kiện dự thi:

Viên chức được đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ chức danh dược sĩ (hạng III) lên dược sĩ chính (hạng II) khi đảm bảo đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

- Đơn vị sự nghiệp y tế công lập có nhu cầu, có vị trí việc làm của chức danh nghề nghiệp dược sĩ chính (hạng II);

- Được cơ quan sử dụng viên chức đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian ba năm liên tục gần nhất (năm 2013, 2014, 2015) tính đến thời điểm nộp hồ sơ, có phẩm chất đạo đức tốt; không trong thời gian bị thi hành kỷ luật hoặc đã có thông báo về việc xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật;

- Có bằng dược sĩ chuyên khoa cấp I hoặc thạc sĩ dược học.

- Có chứng chỉ ngoại ngữ bậc 3 (B1) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành khung ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. Hoặc chứng chỉ ngoại ngữ trình độ C tương đương trình độ B1 (thực hiện theo Công văn số 6089/BGDĐT-CCVC ngày 27/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo gửi Bộ Nội vụ). Hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với vị trí việc làm có yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc.

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT và TT quy định chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT. Hoặc chứng chỉ tin học tương đương thực hiện theo Công văn số 1813/BTTTT-CNTT ngày 02/6/2016 của Bộ Thông tin và truyền thông về việc sử dụng chứng chỉ tin học trong tuyển dụng, nâng ngạch công chức; tuyển dụng, thăng hạng viên chức.

- Chủ nhiệm hoặc thư ký hoặc người tham gia chính (50% thời gian trở lên) đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở trở lên hoặc sáng chế hoặc phát minh khoa học hoặc sáng kiến cải tiến kỹ thuật thuộc lĩnh vực chuyên ngành đã được nghiệm thu đạt;

- Viên chức thăng hạng từ chức danh dựợc sĩ lên chức danh dựợc sĩ chính phải có thời gian giữ chức danh dựợc sĩ hoặc tương đợng tối thiểu là 9 năm, trong đó có thời gian gần nhất giữ chức danh dựợc sĩ tối thiểu là 02 năm.

- Về chứng chỉ bồi dưỡng theo chức danh nghề nghiệp: Trong kỳ thi năm 2016, không bắt buộc thí sinh dự thi có chứng chỉ bồi dưỡng dựợc sĩ chính (hạng II). Sau khi Bộ Y tế triển khai đào tạo bồi dưỡng theo chức danh nghề nghiệp thì viên chức dự thi thăng hạng phải hoàn chỉnh và bổ sung chứng chỉ bồi dưỡng dựợc sĩ chính (hạng II) theo quy định.

2. Hình thức, nội dung và thời gian thi:

Viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp bác sĩ chính, bác sĩ y học dự phòng chính, dựợc sĩ chính (hạng II) phải dự thi đủ các bài thi sau:

a) Môn thi kiến thức chung

- Hình thức thi: Tự luận.

- Thời gian thi: 180 phút.

- Nội dung thi: kiểm tra kiến thức, năng lực hiểu biết của viên chức về định hướng chiến lược phát triển của ngành và hiểu biết về pháp luật chuyên ngành phù hợp với tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng II (60% nội dung thi) và hiểu biết pháp luật viên chức (40% nội dung thi).

b) Môn thi chuyên môn, nghiệp vụ

- Hình thức thi: trắc nghiệm hoặc thực hành do Hội đồng thi quyết định.

- Thời gian thi: trắc nghiệm 45 phút hoặc thực hành 30 phút.

- Nội dung thi: kiểm tra và đánh giá trình độ, năng lực, đề xuất giải pháp giải quyết các vấn đề đang đặt ra trong thực tiễn gắn với tiêu chuẩn về trình độ, năng lực chuyên môn nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp hạng II.

c) Môn thi ngoại ngữ

- Hình thức thi: viết.

- Thời gian thi: 90 phút.

- Nội dung thi: kiểm tra các kỹ năng: đọc hiểu, viết ở trình độ bậc 3 theo quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng II.

d) Môn thi tin học

- Hình thức thi: trắc nghiệm hoặc thực hành trên máy vi tính.

- Thời gian thi: 45 phút.

- Nội dung thi: kiểm tra hiểu biết về hệ điều hành Windows, sử dụng các ứng dụng của Microsoft Office, sử dụng Internet.

3. Điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ, tin học:

a) Miễn thi môn ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

- Viên chức tính đến ngày 31 tháng 12 của năm tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp có tuổi đời từ đủ 55 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ;

- Viên chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số, có chứng chỉ đào tạo tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo cấp theo thẩm quyền.

- Viên chức là người dân tộc thiểu số đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số.

- Viên chức có bằng tốt nghiệp đại học thứ hai là bằng ngoại ngữ;

- Viên chức tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài.

b) Miễn thi môn tin học đối với viên chức đã tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên.

4. Hồ sơ đăng ký dự thi:

- Đơn đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp bác sĩ chính/bác sĩ y học dự phòng chính/dược sĩ chính (hạng II) (theo mẫu số 1b);

- Bản sơ yếu lý lịch của viên chức theo quy định tại Thông tư số 12/2012/TT-BNV, có xác nhận của cơ quan quản lý hoặc sử dụng viên chức (theo mẫu số 2);

- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan sử dụng viên chức theo các tiêu chí phân loại đánh giá viên chức ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ quy định tại Điều 26, Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/06/2015 của Chính phủ về đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức (theo mẫu số 3b);

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ của viên chức theo tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp hạng II (của các chức danh bác sĩ chính/ bác sĩ y học dự phòng chính/ dược sĩ chính) đăng ký dự thi được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

- Bản sao các quyết định, biên bản nghiệm thu hoặc văn bản xác nhận đề tài, sáng chế phát minh khoa học, sáng kiến cải tiến kỹ thuật đã được cấp có thẩm quyền thông qua, được cơ quan có thẩm quyền xác nhận.

Hồ sơ đăng ký dự thi của mỗi viên chức được bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250 x 340 x 5mm (theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 06/2007/QĐ-BNV ngày 18/6/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành thành phần hồ sơ cán bộ, công chức và mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức).

5. Thủ tục, trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ và viên chức dự thi thăng hạng.

a) Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ có trách nhiệm thông báo công khai trong toàn đơn vị về văn bản và kế hoạch tổ chức thi thăng hạng từ chức danh bác sĩ (hạng III) lên bác sĩ chính (hạng II), chức danh bác sĩ y học dự phòng

(hạng III) lên bác sĩ y học dự phòng chính (hạng II), chức danh dược sĩ (hạng III) lên dược sĩ chính (hạng II) để viên chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi.

b) Viên chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định đều có quyền đăng ký dự thi và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của nội dung hồ sơ đăng ký dự thi.

c) Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ xem xét, cử viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi; chịu trách nhiệm về lý lịch, phẩm chất đạo đức, văn bằng, chứng chỉ, thời gian giữ hạng chức danh nghề nghiệp, việc đã chủ trì xây dựng đề án, đề tài hoặc sáng chế hoặc phát minh khoa học và các điều kiện, tiêu chuẩn khác của viên chức được đề nghị dự thi nâng ngạch.

Văn bản cử viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng II của đơn vị sự nghiệp trực thuộc gửi về Bộ Y tế phải do người đứng đầu đơn vị ký, kèm theo danh sách viên chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi (theo mẫu số 4b).

d) Hồ sơ đăng ký dự thi của viên chức tham dự kỳ thi thăng hạng lên bác sĩ chính, bác sĩ y học dự phòng chính, dược sĩ chính (hạng II) được lưu giữ, quản lý theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 10 Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ quy định về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức.

e) Đối với các trường hợp được miễn thi bài thi ngoại ngữ và tin học, đề nghị các đơn vị sự nghiệp trực thuộc gửi kèm theo bản sao (được cơ quan có thẩm quyền công chứng, chứng thực) các văn bằng, chứng chỉ làm căn cứ miễn thi bài thi ngoại ngữ, tin học để Bộ Y tế thẩm định.

6. Đối với các Bộ, ngành, địa phương có đề nghị tham gia kỳ thi thăng hạng viên chức chuyên ngành y tế năm 2016 từ hạng III lên hạng II do Bộ Y tế tổ chức:

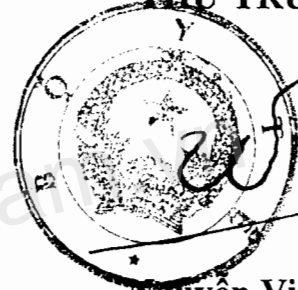
Theo quy định tại khoản 2, Điều 30, Nghị định số 29/2012/NĐ-CP quy định về phân công, phân cấp tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức từ hạng III lên hạng II thì các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ tổ chức thi theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Y tế. Nếu các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương muốn cử viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp bác sĩ chính, bác sĩ y học dự phòng chính, dược sĩ chính do Bộ Y tế tổ chức năm 2016 phải có văn bản đề nghị cử viên chức tham dự kỳ thi do lãnh đạo Bộ, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ký gửi Bộ Y tế. Tiêu chuẩn, điều kiện và thủ tục cử viên chức dự thi theo quy định tại Mục II công văn này.

7. Văn bản cử viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế năm 2016 từ hạng III lên hạng II, từ hạng II lên hạng I của các chức danh bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng và dược sĩ của các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc gửi về Bộ Y tế (qua Vụ Tổ chức cán bộ) trước ngày **14/10/2016** (theo dấu bưu điện nơi gửi) theo địa chỉ: Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Y tế, 138A, Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội. Điện thoại: 0462732141. Đồng thời đề nghị đơn vị gửi bản mềm danh sách viên chức dự thi dưới dạng file *xls với phông chữ Times New Roman qua địa chỉ email: thaodtp.tccb@moh.gov.vn trước ngày **14/10/2016**, sau thời hạn này, Bộ Y tế không tiếp nhận văn bản và hồ sơ cử dự thi thăng hạng năm 2016.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Y tế các Bộ, ngành;
- Công thông tin điện tử Bộ Y tế;
- Lưu: VT, TCCB.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Việt Tiến

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ THI THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP
Từ chính (hạng II) lên cao cấp (hạng I)

Kính gửi:

Đồng kính gửi:.....

Tên tôi là (chữ in hoa): Nam (nữ):

Ngày tháng năm sinh:

Nơi ở hiện nay:

Đơn vị công tác (khoa, phòng):

Chức vụ:

Trình độ chuyên môn cao nhất:

Ngày tháng năm được tuyển dụng vào biên chế:

Chức danh nghề nghiệp viên chức hiện nay: mã số:

Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức hiện nay:

Hệ số lương hiện hưởng: ngày tháng năm xếp: / /

Sau khi nghiên cứu các quy định về việc thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ chính (hạng II) lên cao cấp (hạng I) tại Công văn số ngày của và các văn bản hiện hành khác, tôi tự đánh giá

Tôi làm đơn này kính đề nghị xem xét cho tôi được tham dự kỳ thi thăng hạng từ chính (hạng II) lên cao cấp (hạng I).

Tôi xin trân trọng cảm ơn.

Tài liệu gửi kèm theo đơn này gồm có:, ngày tháng năm

1.

2.

3.

4.

5.

6.

Người làm đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ THI THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

Từ (hạng III) lênchính (hạngII)

Kính gửi:

Đồng kính gửi:.....

Tên tôi là (chữ in hoa): Nam (nữ):

Ngày tháng năm sinh:

Nơi ở hiện nay:

Đơn vị công tác (khoa, phòng):

Chức vụ:

Trình độ chuyên môn cao nhất:

Ngày tháng năm được tuyển dụng vào biên chế:

Chức danh nghề nghiệp viên chức hiện nay: mã số:

Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức hiện nay:

Hệ số lương hiện hưởng: ngày tháng năm xếp: ../../.....

Sau khi nghiên cứu các quy định về việc thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ (hạng III) lên chính (hạng II) tại Công văn số ngày của và các văn bản hiện hành khác, tôi tự đánh giá

.....
.....
.....
.....

Tôi làm đơn này kính đề nghị xem xét cho tôi được tham dự kỳ thi thăng hạng từ (hạng III) lênchính (hạng II).

Tôi xin trân trọng cảm ơn.

Tài liệu gửi kèm theo đơn này gồm có: , ngày tháng năm

1.
2.
3.
4.
5.
6.

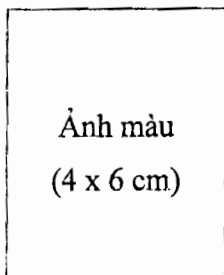
Người làm đơn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu SYLLVC ban hành kèm theo Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ

Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý viên chức..... Số hiệu viên chức:

Cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức

SƠ YẾU LÝ LỊCH VIÊN CHỨC



- 1) Họ và tên khai sinh (viết chữ in hoa):
- 2) Tên gọi khác:.....
- 3) Sinh ngày:tháng.....năm....., Giới tính (nam, nữ):
4. Nơi sinh: Xã, Huyện....., Tỉnh
- 5) Quê quán: Xã, Huyện....., Tỉnh
- 6) Dân tộc:, 7) Tôn giáo:
- 8) Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
- (Số nhà, đường phố, thành phố; xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)
- 9) Nơi ở hiện nay:
- (Số nhà, đường phố, thành phố; xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)
- 10) Nghề nghiệp khi được tuyển dụng:
- 11) Ngày tuyển dụng:...../...../....., Cơ quan tuyển dụng:
- 12) Chức vụ (chức danh) hiện tại:
- (Về chính quyền hoặc Đảng, đoàn thể, kể cả chức vụ kiêm nhiệm)
- 13) Công việc chính được giao:
- 14) Chức danh nghề nghiệp viên chức:Mã số:
- Bậc lương:..., Hệ số:..., Ngày hưởng:/...../..., Phụ cấp chức vụ:..... Phụ cấp khác:.....
- 15.1- Trình độ giáo dục phổ thông (đã tốt nghiệp lớp mấy/thuộc hệ nào):
- 15.2- Trình độ chuyên môn cao nhất:
- (TSKH, TS, Ths, cử nhân, kỹ sư, cao đẳng, trung cấp, sơ cấp; chuyên ngành)
- 15.3- Lý luận chính trị:15.4- Quản lý nhà nước:.....
- (Cao cấp, trung cấp, sơ cấp và tương đương) (Chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính, chuyên viên, cán sự)
- 15.5- Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.....
- 15.6- Ngoại ngữ:15.7- Tin học:.....
- (Tên ngoại ngữ + Trình độ A, B, C, D,...) (Trình độ A, B, C,...)
- 16) Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam:/...../....., Ngày chính thức:...../...../.....
- 17) Ngày tham gia tổ chức chính trị-xã hội:
- (Ngày tham gia tổ chức: Đoàn, Hội,... và làm việc gì trong tổ chức đó)
- 18) Ngày nhập ngũ:/...../....., Ngày xuất ngũ:/...../....., Quân hàm cao nhất:
- 19) Danh hiệu được phong tặng cao nhất:

- (Anh hùng lao động, anh hùng lực lượng vũ trang; nhà giáo, thầy thuốc, nghệ sĩ nhân dân và ưu tú)
- 20) Sở trường công tác:
- 21) Khen thưởng: 22) Kỷ luật:
 (Hình thức cao nhất, năm nào) (về đảng, chính quyền, đoàn thể hình thức cao nhất, năm nào)
- 23) Tình trạng sức khỏe:....., Chiều cao:..., Cân nặng: kg, Nhóm máu:
- 24) Là thương binh hạng: /....., Là con gia đình chính sách:

(Con thương binh, con liệt sĩ, người nhiễm chất độc da cam Dioxin)

25) Số chứng minh nhân dân: Ngày cấp: /..... /..... 26) Số sổ BHXH:

27) ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VỀ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ, LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ tháng, năm- Đến tháng, năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì
...../...-.../...
...../...-.../...
...../...-.../...
...../...-.../...
...../...-.../...
...../...-.../...
...../...-.../...
...../...-.../...
...../...-.../...

Ghi chú: Hình thức đào tạo: Chính qui, tại chức, chuyên tu, bồi dưỡng.../ Văn bằng: TSKH, TS, Ths, Cử nhân, Kỹ sư

28) TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, ...
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

29) DIỄN BIẾN QUÁ TRÌNH LƯƠNG CỦA VIÊN CHỨC

Tháng/năm									
Mã CDNN/bậc									
Hệ số lương									

30) NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ QUẢN LÝ HOẶC SỬ DỤNG VIÊN CHỨC

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Người khai

Tôi xin cam đoan những lời khai trên đây
là đúng sự thật
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

....., Ngày...tháng.....năm 20.....

**Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý
hoặc sử dụng viên chức**
(Ký tên, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN NHẬN XÉT VIÊN CHỨC

(Dùng cho thi thăng hạng cao cấp)

Họ và tên viên chức:

Đơn vị công tác:

1 - Phẩm chất đạo đức:

.....
.....
.....

2 - Năng lực chuyên môn:

.....
.....
.....

3 - Tinh thần trách nhiệm và kỷ luật lao động:

.....
.....
.....

4 - Quan hệ với đồng nghiệp:

.....
.....
.....

Xét quá trình công tác và theo nhu cầu nhiệm vụ ở
chức danh nghề nghiệp cao cấp, chúng tôi nhất trí cử Ông
(Bà) tham dự kỳ thi thăng hạng từ chức danh
..... chính lên chức danh cao cấp năm

....., ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên và đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN NHẬN XÉT VIÊN CHỨC

(Dùng cho thi thăng hạng chính)

Họ và tên viên chức:

Đơn vị công tác:

1 - Phẩm chất đạo đức:

.....
.....
.....

2 - Năng lực chuyên môn:

.....
.....
.....

3 - Tinh thần trách nhiệm và kỷ luật lao động:

.....
.....
.....

4 - Quan hệ với đồng nghiệp:

.....
.....
.....

Xét quá trình công tác và theo nhu cầu nhiệm vụ ở chức danh nghề nghiệp chính, chúng tôi nhất trí cử Ông (Bà) tham dự kỳ thi thăng hạng từ chức danh lên chức danh chính năm

....., ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên và đóng dấu)

**DANH SÁCH VIÊN CHỨC CÓ ĐỦ CÁC TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN
 DỰ THI THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP TỰ CHÍNH (HẠNG II) LÊN CAO CẤP (HẠNG I) NĂM 2016**

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ hạng (kể cả thời gian giữ ngạch hoặc hạng tương đương)	Mức lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng dự thi				Có đề án, công trình khoa học	Ngoại ngữ đăng ký trình bày	Ghi chú
		Nam	Nữ				Hệ số lương	Mã số hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Trình độ chuyên môn	Học hàm, học vị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16

Danh sách này có: người.

....., ngày tháng năm 2016
Thủ trưởng Bộ, ngành, địa phương
 (Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: - Đề nghị Quý Đơn vị gửi bản mềm dưới dạng file *.xls với phông chữ Times New Roman qua địa chỉ email: thaodtj.ccb@moh.gov.vn;

**DANH SÁCH VIÊN CHỨC CÓ ĐỦ CÁC TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN
DỰ THI THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHIỆP (HẠNG III) LÊNCHÍNH (HẠNG II) NĂM 2016**

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ hạng (kể cả thời gian giữ ngạch hoặc hạng tương đương)	Mức lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng dự thi				Có đề án, công trình khoa học, sáng chế phát minh	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký thi	Ghi chú
		Nam	Nữ				Hệ số lương	Mã số hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Trình độ chuyên môn	Học hàm, học vị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Tin học	Ngoại ngữ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18

Danh sách này có: người.

....., ngày tháng năm 2016
Thủ trưởng Bộ, ngành, địa phương
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: - Đề nghị Quý Đơn vị gửi bản mềm dưới dạng file *.xls với phông chữ Times New Roman qua địa chỉ email: thaodtp.tccb@moh.gov.vn;